

# Nhớ ơn Doanh điền sứ đất Hoa Lư- Uy Viễn Tướng Công Nguyễn Công Trứ

Cả ba đền thờ ông đều được nhân dân xây dựng từ khi ông còn sống. Hàng năm, đến ngày sinh nhật ông, nhân dân lại mở hội mừng thọ ông. Khi ông mất hàng năm cứ đến ngày 14 tháng 11 âm lịch nhân dân lại tổ chức tế lễ ông trong ba ngày.

Sử sách ghi rằng, vào tháng 3 năm Mậu Tý đời vua Minh Mạng khi đang là Tả Thị lang bộ hình, Nguyễn Công Trứ đã dâng sớ trình bày nhiều việc trong đó có việc: “Vỡ ruộng hoang cho dân nghèo”.



Hàng năm đến ngày 14/11 âm lịch nhân dân lại tổ chức tế lễ để tưởng nhớ công ơn của ông

Vào tháng 3 năm Mậu Tý đời vua Minh Mạng khi đang là Tả Thị lang bộ hình, Nguyễn Công Trứ đã dâng sớ trình bày nhiều việc trong đó có việc: “Vỡ ruộng hoang cho dân nghèo”. Nguyễn Công Trứ tâu rõ:

“Hiện ở Nam Định các huyện Giao Thủy, Chân Định, ruộng bỏ hoang mênh mông bát ngát không biết mấy ngàn mẫu, nếu cấp cho tiền công thì có thể nhóm họp dân nghèo mà khai khẩn. Thêm nữa bãi Tiền Châu hoang rậm, trộm cướp thường tụ họp ở đấy làm sào huyết, nay cho khai hoang lập làng, không những có thể cho dân nghèo làm ăn, lại còn dứt được đảng ác”.

Nguyễn Công Trứ đề nghị cụ thể: Mộ được 50 người thì thành lập một làng cho làm lý trưởng. Mộ 30 người thì lập một ấp cho làm ấp trưởng. Mọi nhà đều được chia đất, cấp tiền công để làm cửa nhà, mua trâu bò nông cụ, lại lượng cấp tiền gạo, lương tháng trong hạn 6 tháng, ngoài hạn ấy thì làm lấy mà ăn. 3 năm thành ruộng chiếu lệ tư điền mà đánh thuế. Quan phủ huyện sở tại lập kho chứa thóc để phòng năm mất mùa cho dân vay...”.



Lễ hội diễn ra 3 ngày với nhiều trò chơi dân gian

Nhà vua y sớ, Nguyễn Công Trứ đến vùng biển Nam Định chiêu tập dân nghèo và dân lưu vong các nơi, chỉ 6 tháng sau đã có 2.350 người đến lập nghiệp khai khẩn được 18.970 mẫu, thành lập 14 làng, 27 ấp, 20 trại.

Tháng 9 năm Minh Mạng thứ 9 (1828) triều đình cho đặt tên là huyện Tiền Hải thuộc phủ Kiến Xương, trấn Nam Định (nay huyện Tiền Hải thuộc tỉnh Thái Bình).

Lập xong huyện Tiền Hải, Nguyễn Công Trứ lại dâng sớ lên nhà vua xin được khai khẩn ở đất Yên Khánh, Yên Mô (Ninh Bình). Sau thời gian độ nửa năm, với tài tổ chức của ông, vùng đất hoang hóa ven biển Ninh Bình đã được mở với 14.620 mẫu cấp cho 1.260 người lập được 3 làng, 22 ấp, 24 trại và 4 giáp chia làm 5 tổng. Tháng 3-1829 triều đình đã cho vùng đất khai hoang thành lập huyện mới lấy tên là huyện Kim Sơn (Ninh Bình).

Ngày nay, sử sách còn mãi khắc ghi công lao to lớn của Doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ, trong việc khai phá bãi biển lập nên 2 huyện Tiền Hải và Kim Sơn, cùng với cách bố trí hệ thống thủy lợi rất khoa học, cách bố trí dân cư rất hợp lý.

Nguyễn Công Trứ (1778 - 1858) người làng Uy Viễn, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, là người học giỏi, thông minh nhưng thi cử lận đận, mãi đến 42 tuổi mới đỗ Giải Nguyên.

Tiền thân của ngôi đền thờ ông tại xã Quang Thiện huyện Kim Sơn là ngôi nhà ba gian của Nguyễn Công Trứ làm tại ấp Lạc Thiện để ông đi về và làm việc tại đây. Năm 1852, nhân dân Kim Sơn xây dựng lại thành ngôi Sinh Từ (Đền thờ sống). Hàng năm, đến ngày sinh nhật của Nguyễn Công Trứ, nhân dân mở hội mừng thọ ông.



Người dân nô nức trong ngày hội (ảnh: sgtt)

Đến khi Nguyễn Công Trứ mất, hàng năm cứ đến ngày 14 tháng 11 âm lịch, nhân dân huyện Kim Sơn đều tổ chức lễ tế tại ngôi đền trong 3 ngày. Tại những ngày lễ đó, những nghệ nhân đến đây hát với cây đàn đáy, cặp phách đơn giản và hát những bài ca trù do Nguyễn Công Trứ viết.

Lễ hội đền Nguyễn Công Trứ là lễ hội lớn nhất của cư dân huyện mới ven biển Kim Sơn tỉnh Ninh Bình để ghi nhớ công ơn của Doanh điền Nguyễn Công Trứ. Đền thờ ông nằm bên quốc lộ 10, cách thị trấn Phát Diệm 2km, thuộc xã Quang Thiệu, Kim Sơn.

Phần lễ thường có sự tham gia của nhiều làng trong huyện Kim Sơn. Điều độc đáo là lễ hội có sự tham gia của cả người lương và giáo với những nghi thức khác nhau. Phần hội, thường tổ chức trò chơi đua thuyền trên nhánh sông Vạc, một đặc trưng của lễ hội cư dân đồng bằng ven biển.

Đền thờ Nguyễn Công Trứ ở Ninh Bình, Thái Bình và Hà Tĩnh đều có điểm chung là được nhân dân xây dựng từ khi ông còn sống nhưng mãi tới những năm đầu thế kỷ 21 thì tượng ông mới hoàn thành và rước về 3 đền. Tất cả 3 ngôi đền đều được công nhận là di tích lịch sử cấp quốc gia.

Bài, ảnh: Minh Phan

---

Chuyển đến: [Người Việt Gốc Ót](#)  
Ngày 15/11/4892 – Quý Tỵ (17/12/2013)

[www.vietnamvanhien.net](http://www.vietnamvanhien.net)

# Nguyễn Công Trứ

Bách khoa toàn thư mở Wikipedia



**Nguyễn Công Trứ (1778-1858)**  
(tranh nghixuan.gov.vn)



Tượng đài Nguyễn Công Trứ làm bằng đồng, đặt tại sân chính của trường THCS Nguyễn Công Trứ, quận Ba Đình, Hà Nội.

**Nguyễn Công Trứ** ([chữ Hán](#): 阮公著, 1778 – 1858), tự **Tồn Chất**, hiệu **Ngộ Trai**, biệt hiệu **Hy Văn**, là một [nhà quân sự](#), một [nhà kinh tế](#) và một [nhà thơ](#) lỗi lạc trong [lịch sử Việt Nam](#) cận đại.

## Mục lục

- ♦ [1 Tiểu sử](#)
- ♦ [2 Sự nghiệp](#)
  - [2.1 Quân sự](#)
  - [2.2 Kinh tế](#)
  - [2.3 Thơ ca](#)
- ♦ [3 Liên kết ngoài](#)

## Tiểu sử

Nguyễn Công Trứ con quan Đức Ngạn hầu [Nguyễn Công Tấn](#), quê ở làng [Uy Viễn](#), nay là xã Xuân Giang huyện [Nghị Xuân](#), tỉnh [Hà Tĩnh](#). Ngay từ thuở còn hàn vi ông đã nuôi lý tưởng giúp đời, lập công danh, sự nghiệp:

*Làm trai đứng ở trong trời đất*

*Phải có danh gì với núi sông.*

Năm [1820](#) khi đã 42 tuổi, ông mới đỗ [Giải nguyên](#) ở trường thi hương [trần Nghệ An](#). Từ đây bắt đầu thời kỳ làm quan đầy sóng gió của ông. Ông hoạt động trong nhiều lĩnh vực từ quân sự, kinh tế tới thi ca.

Cuộc đời ông là những thăng trầm trong sự nghiệp. Ông được thăng thưởng quan tước nhiều lần vì những thành tích, chiến công trong quân sự và kinh tế, tới chức [thương thư](#), [tổng đốc](#); nhưng cũng nhiều lần bị giáng phạt, nhiều lần giáng liền ba bốn cấp như năm [1841](#) bị kết án trăm giam hậu rồi lại được tha, năm [1843](#) còn bị cách tuột làm lính thú,...

Năm [Tư Đức](#) thứ nhất [1847](#) ông nghỉ hưu với chức vụ Phủ doãn tỉnh [Thừa Thiên](#). Ông đúng là một vị quan văn - võ song toàn đã đóng góp nhiều công lao cho đất nước.

## Sự nghiệp



Hoạt động quai đê lấn biển vẫn tiếp diễn ở [Kim Sơn](#)



[Đền thờ Nguyễn Công Trứ ở Kim Sơn, Ninh Bình](#)

## Quân sự

Do chính sách hà khắc của [nhà Nguyễn](#) dưới triều đại [Gia Long](#) và [Minh Mạng](#) nên đã xảy ra liên tiếp nhiều cuộc khởi nghĩa nông dân. Nguyễn Công Trứ tuy là quan văn nhưng phải cầm quân, làm tướng, đánh đâu thắng đó: [1827](#) dẹp [Khởi nghĩa Phan Bá Vành](#), [1833](#) dẹp [Khởi nghĩa Nông Văn Vân](#), [1835](#) dẹp [giặc Khách](#). Đến đời vua Tự Đức thứ 11 ([1858](#)), khi [thực dân Pháp](#) tấn công Đà Nẵng, thì ông đã 80 tuổi nhưng vẫn xin vua cho đi đánh giặc.

## Kinh tế

Ông có sáng kiến chiêu mộ dân nghèo, đắp đê lấn biển, lập ấp, khai sinh các huyện [Kim Sơn](#) (thuộc tỉnh [Ninh Bình](#) ngày nay), [Tiền Hải](#) (thuộc tỉnh [Thái Bình](#) ngày nay) vào những năm cuối [thập niên 1820](#), đề xuất lập nhà học, xã thương ở nông thôn nhằm nâng cao dân trí và lưu thông hàng hóa. Những hoạt động của ông trong lĩnh vực kinh tế được nhân dân các vùng kể trên ghi nhớ. Hiện nay còn rất nhiều từ đường thờ cúng ông ở hai huyện nói trên và quê hương ông. Nhiều đình chùa tại các địa phương này cũng thờ ông và tôn ông làm thành hoàng làng.

## Thơ ca

Nguyễn Công Trứ là người có tài. Là một người của hành động, trải qua nhiều thăng trầm, Nguyễn Công Trứ hiểu sâu sắc nhân tình thế thái đương thời. Ông khinh bỉ và ngán ngẩm nó.

*Thế thái nhân tình gớm chết thay*

*Lạt nông coi chiếc túi voi đầy*

Hay:

*Tiền tài hai chữ son khuyên ngược*

*Nhân nghĩa đôi đường nước chảy xuôi*

Hoặc:

*Ra trường danh lợi vinh liền nhục*

*Vào cuộc trần ai khóc trước cười.*

Trong xử thế ông cười nhạo sự thăng giáng, coi làm quan thì cũng như thăng leo dây và không giấu sự ngạo mạn:

*Nào nào! Thăng nào sợ thăng nào*

*Đã sa xuống thấp lại lên cao.*

Chán chường với chốn quan trường nhưng ông không chán đời. Ông vốn yêu đời, là người chịu chơi, với ông cái gì cũng có thể đem chơi kể cả tài kinh bang tế thế.

*Trời đất cho ta một cái tài*

*Giắt lưng dành để thấng ngày chơi.*

Nguyễn Công Trứ là người đào hoa, mê [hát a đào](#), ông viết nhiều bài ca trù đa tình. Ngất ngưỡng, ngông nghênh, về hưu đi chơi ông không dùng [ngựa](#) mà dùng [bò](#). Bảy mươi ba tuổi ông cưới vợ, trả lời cô dâu khi nàng hỏi tuổi:

*Năm mươi năm trước, anh hai ba*

*(Ngũ thập niên tiền, nhị thập tam)*

Hoặc trong bài "Bồn nhân tình":

*Tau ở nhà tau, tau nhớ mi*

*Nhớ mi nên phải bước chân đi*

*Không đi mi nói: rằng không đến?*

*Đến thì mi nói: đến làm chi*

Ngay lúc chua chát nhìn lại đời mình, ông vẫn là người đầy khí phách:

*Kiếp sau xin chớ làm người*

*Làm cây thông đứng giữa trời mà reo*

*Giữa trời vách đá cheo leo*

*Ai mà chịu rét thì trèo với thông*

*Ghi chú:* Cây thông trong cách hiểu Nho-Khổng giáo là người quân tử.

Đời ông đầy giai thoại, giai thoại nào cũng cho thấy bản lĩnh sống, bản lĩnh trí tuệ và mang tính bình dân sâu sắc. Có thể nói thơ ông sinh động, giàu triết lý nhân văn nhưng hóm hỉnh, đó là chất thơ có được từ đời sống, lấy đời sống làm cốt lõi.

## **Liên kết ngoài**



- ✦ [Nguyễn Công Trứ](#) - Giáo trình văn học Đại học Cần Thơ
- ✦ [Vị quan lớn được dân lập đền "thờ sống"](#)
- ✦ [Xoá hồn di tích](#) Trên web báo Tuổi Trẻ.



Lấy từ "[http://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=Nguyễn\\_Công\\_Trứ&oldid=14631874](http://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=Nguyễn_Công_Trứ&oldid=14631874)"

Thể loại:

- ✦ [Sinh 1778](#)
- ✦ [Mất 1858](#)
- ✦ [Nguyễn Công Trứ](#)
- ✦ [Quan nhà Nguyễn](#)
- ✦ [Tướng nhà Nguyễn](#)
- ✦ [Nhà thơ Việt Nam thời Nguyễn](#)
- ✦ [Người Hà Tĩnh](#)
- ✦ [Nhà kinh tế Việt Nam](#)

**Nguồn:** [http://vi.wikipedia.org/wiki/Nguy%E1%BB%85n\\_C%C3%B4ng\\_Tr%E1%BB%A9](http://vi.wikipedia.org/wiki/Nguy%E1%BB%85n_C%C3%B4ng_Tr%E1%BB%A9)



**Nguồn:** <http://tuoitre.vn/Van-hoa-Giai-tri/293196/nhieu-hoat-dong-ton-vinh-danh-nhan-nguyen-cong-tru.html>

**Nam Phong** tổng hợp

Ngày 15/11/4892 – Quý Tỵ (17/12/2013)

[www.vietnamvanhien.net](http://www.vietnamvanhien.net)